

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO ĐA CHIỀU NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã Phước An)

TT	Thôn	Số hộ	Kết quả tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023						Kế hoạch giảm tỷ lệ nghèo đa chiều so với năm 2023										
			Tỷ lệ nghèo đa chiều	Tổng số hộ nghèo và cận nghèo	Trong đó				Tỷ lệ giảm nghèo đa chiều	Hộ nghèo, cận nghèo không có khả năng lao động	Số hộ thoát nghèo, cận nghèo	Hộ nghèo				Hộ cận nghèo			
					Hộ nghèo		Hộ cận nghèo					Tổng số	Hộ nghèo không có khả năng lao động	Tỷ lệ giảm	Số hộ thoát	Tổng số	Hộ cận không có khả năng lao động	Tỷ lệ giảm	Số hộ thoát
			%	Hộ	Hộ	%	Hộ	%	%	Hộ	Hộ	Hộ	Hộ	%	Hộ	Hộ	Hộ	%	Hộ
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Ngọc Thạnh 1	866	6,00	52	27	3,12	25	2,89	1,50	18	13	18	14	1,04	9	21	4	0,46	4
2	Ngọc Thạnh 2	567	1,76	10	5	0,88	5	0,88	0,53	2	3	3	0	0,35	2	4	2	0,18	1
3	An Hoà 1	720	6,39	46	28	3,89	18	2,50	1,81	12	13	20	9	1,11	8	13	3	0,69	5
4	An Hoà 2	701	5,71	40	29	4,14	11	1,57	1,71	16	12	22	15	1,00	7	6	1	0,71	5
5	An Sơn 1	431	8,82	38	19	4,41	19	4,41	2,78	12	12	12	4	1,62	7	14	8	1,16	5
6	An Sơn 2	527	4,74	25	18	3,42	7	1,33	1,33	8	7	14	6	0,76	4	4	2	0,57	3
7	Đại Hội	635	6,14	39	23	3,62	16	2,52	1,42	11	9	16	3	1,10	7	14	8	0,31	2
8	Quy Hội	479	3,97	19	14	2,92	5	1,04	0,84	6	4	11	4	0,63	3	4	2	0,21	1
9	Thanh Huy 1	456	5,48	25	16	3,51	9	1,97	1,32	5	6	12	3	0,88	4	7	2	0,44	2
10	Thanh Huy 2	333	5,41	18	13	3,90	5	1,50	1,20	7	4	10	5	0,90	3	4	2	0,30	1
TỔNG CỘNG		5715	5,46	312	192	3,36	120	2,10	1,45	97	83	138	63	0,94	54	91	34	0,51	29

